

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 13/01/2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc trình bày: chị và anh Tuấn kết hôn với nhau vào ngày 26/4/2019, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Vịnh cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến tháng 3 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do quan điểm sống trái ngược, nhiều bất đồng xảy ra, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Từ tháng 3/2021, chị đã trở về nhà mẹ đẻ sinh sống cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, chị và anh Tuấn không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị đề nghị Tòa giải quyết ly hôn anh Tuấn theo quy định; Về con: vợ chồng có 02 con chung là Phạm Thị Tú Linh, sinh ngày 11/11/2019 và Phạm Thị Ngọc Nhi, sinh ngày 21/10/2020. Hiện tại các con đều đang ở cùng chị. Sau ly hôn, chị đề nghị

được nuôi cả 2 con, yêu cầu anh Tuấn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng, 2 cháu là 3.000.000đ/tháng. Về tài sản: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn Tuấn, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Tuấn cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Tuấn vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Tuấn đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ngọc vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đối với bị đơn, anh Tuấn được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Tuấn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc, cho chị Ngọc được ly hôn anh Tuấn. Về con: giao 2 cháu Phạm Thị Tú Linh, sinh ngày 11/11/2019 và Phạm Thị Ngọc Nhi, sinh ngày 21/10/2020 cho chị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng; anh Tuấn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Ngọc và anh Tuấn phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc và anh Phạm Văn Tuấn kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo chị Ngọc

trình bày: sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do: bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay, không ai còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau. Chị Ngọc đề nghị ly hôn anh Tuấn theo quy định. Xét cuộc sống chung của chị Ngọc và anh Tuấn đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Ngọc, cho chị Ngọc ly hôn anh Tuấn là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: vợ chồng có 02 con chung, tên là Phạm Thị Tú Linh, sinh ngày 11/11/2019 và Phạm Thị Ngọc Nhi, sinh ngày 21/10/2020. Sau ly hôn, chị Ngọc đề nghị được trực tiếp nuôi 2 cháu; yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/tháng/cháu; 2 cháu là 3.000.000đ/tháng.

Xét yêu cầu của chị Ngọc đề nghị được trực tiếp nuôi các con là chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Vịnh, chị Ngọc và các cháu đã trở về tỉnh Quảng Bình sinh sống. Mặt khác, các cháu đều còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi). Để cuộc sống của các cháu được ổn định nên giao cả 2 con cho chị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế cũng như quy định của pháp luật.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngọc yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/cháu/tháng. Xét mức cấp dưỡng chị Ngọc đề nghị là chưa phù hợp với thực tế, bởi anh Tuấn là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, để anh Tuấn có trách nhiệm trong việc nuôi con chung cùng chị, buộc anh Tuấn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/1 cháu/tháng, 2 cháu là 2.000.000đ/tháng cho đến khi các cháu Tú Linh, Ngọc Nhi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản: Chị Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định; anh Tuấn phải chịu án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc, cho chị Ngọc được ly hôn anh Phạm Văn Tuấn.

2. Về con: Giao các cháu Phạm Thị Tú Linh, sinh ngày 11/11/2019 và Phạm Thị Ngọc Nhi, sinh ngày 21/10/2020 cho chị Nguyễn Thị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng; anh Tuấn phải cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 1.000.000đ/cháu/tháng; 2 cháu là

2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 5/2022 cho đến khi các cháu Linh, Nhi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Tuấn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0014827 ngày 13/01/2022 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Ngọc đã nộp đủ án phí DSST.

Anh Phạm Văn Tuấn phải chịu án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Chị Ngọc có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Tuấn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Vịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hạnh Dương Thị Thắm

Lê Thị Huệ

